TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CAI LẬY** **TỈNH TIỀN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số:34/2023/HNGĐ-ST
Ngày: 06-4-2023.
V/v Tranh chấp ly hôn, nuôi con và cấp dưỡng.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CAI LẬY, TỈNH TIỀN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thành Ngoan.

Các Hội thẩm nhân dân: 1/ Ông Huỳnh Văn Thanh.

2/ Bà Nguyễn Thị Kim Hạnh.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Chí Đạt - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang.

Ngày 06 tháng 4 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 689/2022/TLST-HNGĐ ngày 22 tháng 12 năm 2022 về việc "Tranh chấp ly hôn, nuôi con, cấp dưỡng" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 25/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 03 tháng 3 năm 2023, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị **Huỳnh Thị Thu T**, sinh năm 1985. (Có mặt)
Địa chỉ: tổ 13, ấp 5, xã M, huyện C, tỉnh T.
- *Bị đơn:* Anh **Lê Văn C**, sinh năm 1983. (Vắng mặt)
Địa chỉ: tổ 13, ấp 5, xã M, huyện C, tỉnh T.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Nguyên đơn Chị Huỳnh Thị Thu T trình bày: Chị và anh Lê Văn C kết hôn với nhau 2005, không có đăng ký kết hôn. Vợ chồng sống chung hạnh phúc đến khoảng năm 2020 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do bất đồng quan điểm sống. Chị yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn anh Cảnh.

+ Về con chung: có 01 con chung tên Lê Anh Kiệt, sinh ngày 08/9/2006 hiện sống chung với chị. Khi ly hôn, chị yêu cầu được nuôi con chung, yêu cầu anh Cảnh cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 3.000.000đ.

+ Về tài sản chung: Tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

+ Về nợ chung: không có.

Bị đơn anh Lê Văn C vắng mặt trong suốt quá trình giải quyết vụ án và không có ý kiến phản bác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Bị đơn anh Lê Văn C đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai để xét xử nhưng vắng mặt không lý do. Căn cứ quy định tại Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự Tòa án xét xử vắng mặt bị đơn.

[2] Nguyên đơn chị Huỳnh Thị Thu T khởi kiện bị đơn anh Lê Văn C về việc "Tranh lấp ly hôn, nuôi con và cấp dưỡng", anh Cảnh có địa chỉ cư trú tại ấp 5, xã Mỹ Thành Bắc, huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang. Căn cứ quy định tại các Điều 28, Điều 35, Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự xác định vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang.

[3] Về quan hệ hôn nhân: Chị Huỳnh Thị Thu T và anh Lê Văn C tự tìm hiểu, quen biết rồi sống chung với nhau như vợ chồng vào năm 2005, đến nay tuy có đủ điều kiện kết hôn nhưng vẫn không đăng ký kết hôn là vi phạm Điều 14 của luật Hôn nhân và gia đình năm 2014. Do vậy, nay anh chị có tranh chấp ly hôn cũng không có căn cứ để Tòa án xem xét cho ly hôn mà chỉ tuyên bố không công nhận anh chị có quan hệ vợ chồng là đúng theo quy định tại Điều 53 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

[4] Về con chung: Xét thấy con chung giữa chị Trang và anh Cảnh là cháu Lê Anh Kiệt, sinh ngày 08/9/2006, hiện do chị Trang nuôi dưỡng ổn định, nguyện vọng của trẻ mong muốn được sống chung với mẹ. Do vậy, tiếp tục giao con chung cho chị Trang nuôi dưỡng là phù hợp với quy định tại Điều 81 Luật Hôn nhân và gia đình.

[5] Về cấp dưỡng nuôi con: Xét thấy, chị Trang yêu cầu anh Cảnh cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 3.000.000đ là cao nên cần điều chỉnh lại theo mức 1.500.000đ/tháng là phù hợp với quy định tại các Điều 107, Điều 116 Luật Hôn nhân và gia đình.

[6] Về tài sản chung: Chị Trang không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[7] Về nợ chung: Không có nên không đặt ra xem xét.

[8] Về án phí sơ thẩm: Chị Trang và anh Cảnh phải chịu án phí theo quy định tại Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự và Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án;

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ Điều 28, Điều 35, Điều 39, Điều 147, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Điều 14, Điều 53, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 107, Điều 116 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Tuyên bố không công nhận chị Huỳnh Thị Thu T và anh Lê Văn C là vợ chồng.

2. Về con chung: Giao con chung tên Lê Anh Kiệt, sinh ngày 08/9/2006 cho chị Huỳnh Thị Thu T nuôi dưỡng. Buộc anh Lê Văn C có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 1.500.000đ, thực hiện từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật đến khi con chung đủ 18 tuổi.

Anh Lê Văn C được quyyền thăm nom con chung không ai được cản trở.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

3. Về án phí:

- Chị Huỳnh Thị Thu T phải chịu 300.000đ án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm. Khấu trù 300.000đ tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu số 0017038 ngày 20/12/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cai Lậy nên xem như đã thi hành xong.
- Anh Lê Văn C phải chịu 300.000đ án phí dân sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tống đạt hợp lệ.

"Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự".

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Tiền Giang;
- VKSND huyện Cai Lậy;
- CC THADS huyện Cai Lậy;
- UBND xã Mỹ Thành Bắc, huyện Cai Lậy;
- Đương sự;
- Lưu.